



Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận.	0,5
	2	Sự sinh trưởng của các loài thực vật ở vùng Tsunoda thuộc Bắc cực giữa mùa hè ngắn ngủi: <i>đua nhau nảy mầm, nở thật nhiều hoa, kết hạt, chen chúc vươn mình.</i>	0,75
	3	Điểm tương đồng về sự sống của các loài thực vật ở vùng Tsunoda thuộc Bắc cực và ở vùng sa mạc Sahara: sống trong điều kiện khắc nghiệt; tận dụng cơ hội thuận lợi để sinh trưởng trong khoảng thời gian ngắn.	0,75
	4	- Bày tỏ quan điểm của bản thân: đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần. - Lí giải hợp lí, thuyết phục.	1,0
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết đoạn văn về sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày	2,0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày. Có thể theo hướng: <i>Trân trọng cuộc sống mỗi ngày</i> giúp con người biết trải nghiệm để tận hưởng cuộc sống; tận dụng thời gian và cơ hội để phát triển bản thân; từ đó tạo ra các giá trị, chuẩn bị cho tương lai, đóng góp cho cộng đồng.	1,0
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	Phân tích tư tưởng Đất Nước của Nhân dân được nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm thể hiện trong đoạn trích	5,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Tư tưởng Đất Nước của Nhân dân được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện trong đoạn trích.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Khoa Điềm, trường ca "Mặt đường khát vọng" và đoạn trích	0,5

	<p>* Tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân” được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện trong đoạn trích</p> <p>- Tư tưởng Đất Nước của Nhân dân được thể hiện qua sự khẳng định vai trò của nhân dân - những người bình dị, vô danh đối với đất nước:</p> <p>+ Nhân dân xây dựng, bảo vệ và làm ra lịch sử đất nước: <i>cần cù làm lụng, ra trận, giặc đến nhà đàn bà cũng đánh, ...</i></p> <p>+ Nhân dân sáng tạo, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa vật chất, tinh thần của dân tộc: <i>giữ và truyền hạt lúa, chuyển lúa, truyền giọng điệu, ...</i></p> <p>+ Nhân dân là chủ nhân của đất nước: <i>Đất Nước Nhân dân, Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại.</i></p> <p>- Tư tưởng Đất Nước của Nhân dân được thể hiện bằng giọng điệu vừa trữ tình tha thiết vừa suy tư sâu lắng; thể thơ tự do; phép điệp, phép liệt kê; ngôn ngữ, hình ảnh giản dị, vận dụng sáng tạo chất liệu văn hóa, văn học dân gian.</p>	2,0
	<p>* <i>Đánh giá</i></p> <p>- Tư tưởng Đất Nước của Nhân dân thể hiện nhận thức sâu sắc của nhà thơ về vai trò của nhân dân với đất nước; góp phần làm nên phong cách trữ tình - chính luận của Nguyễn Khoa Điềm.</p> <p>- Tư tưởng Đất nước của Nhân dân có ý nghĩa thức tỉnh thế hệ trẻ thời chống Mĩ và tuổi trẻ hôm nay về tình yêu, trách nhiệm với đất nước.</p>	0,5
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
TỔNG ĐIỂM		10,0

----- Hết -----